

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN ĐÔNG ANH  
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

Số: 89/2021/HS-ST.

Ngày: 28-05-2021.

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔNG ANH - THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Ngọc Lân.

- *Các Hội thẩm nhân dân:* 1, Bà Hoàng Thị An.  
2, Bà Nguyễn Thị Mai.

**Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:** Bà Nguyễn Hải Yến - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội.

**Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Xuân Luân - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 05 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 78/2021/HS-ST ngày 23 tháng 04 năm 2021; Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 84/2021/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 05 năm 2021, đối với các bị cáo:

**1/** Họ và tên: **NGUYỄN KIM L**, sinh năm 1978, tại Phú Thọ; HKTT: Khu x, xã X, huyện L, tỉnh Phú Thọ; Chỗ ở: Tổ Y, thị trấn Đông Anh, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 09/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông Nguyễn Văn Kh (sn1945); Con bà Nguyễn Thị C (SN1950); Có chồng là Ngô Văn N (SN 1963, đã ly hôn năm 2004); Có 03 con, lớn nhất sinh năm 1997, nhỏ nhất sinh năm 2014; Theo danh bản, chỉ bản số 60 lập ngày 07 tháng 01 năm 2021 của Công an huyện Đông Anh, bị cáo không có tiền án, tiền sự; Tạm giữ: Từ ngày 30/12/2020 đến ngày 08/01/2021; Tạm giam: Từ ngày 08/01/2021, tại Trại tạm giam Hà Nội 1; Số giam: 1880A2/M2. Có mặt tại phiên tòa.

**2/** Họ và tên: **NGUYỄN HUY H**, sinh năm 1978, tại Hà Nội; HKTT và chỗ ở: Thôn Á, xã Y, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 05/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông Nguyễn Văn N (chết); Con bà Nguyễn Thị Ch (sn1950); Có vợ là Bùi Thị L (sn1982); Có 02 con sinh năm 2005 và 2014; Theo Danh bản, chỉ bản số 61 lập ngày 07 tháng 01 năm 2021 của Công an huyện Đông Anh, bị cáo không có tiền án, tiền sự; Tạm giữ: Từ

ngày 30/12/2020 đến ngày 08/01/2021; Tạm giam: Từ ngày 08/01/2021, tại Trại tạm giam Hà Nội 1; Số giam: 1879A2/8. Có mặt tại phiên tòa

\* **Người có quyền lợi, nghĩa vụ, liên quan:** Anh Ngô Vĩnh Đ, sinh năm 1976; Trú tại: Khu z, thôn Th, xã ThL, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội. Vắng mặt tại phiên tòa

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 20 giờ 10 phút ngày 29 tháng 12 năm 2020, Tổ công tác của Công an xã Uy Nỗ, huyện Đông Anh làm nhiệm vụ tại thôn Kính Nỗ, xã Uy Nỗ, huyện Đông Anh, Hà Nội phát hiện tại khu vực trước cổng bệnh viện Bắc Thăng Long có các đối tượng Nguyễn Huy H (sinh năm 1978, HKTT: Thôn Á, xã Y, huyện Gia Lâm, Hà Nội), Ngô Vĩnh Đ (sinh năm 1976, HKTT: Thôn Th, xã ThL, huyện Đông Anh, Hà Nội) và Nguyễn Thị L (sinh năm 1992, HKTT: Thôn H, xã Ph, huyện Sóc Sơn, Hà Nội) có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành kiểm tra. Qua kiểm tra, tổ công tác phát hiện và thu giữ:

- Của Nguyễn Huy H: 01 điện thoại di động Iphone màu trắng, lắp sim số thuê bao 0963.238.041 và số tiền 600.000 đồng. Hoàng khai là tiền Được vừa đưa cho Hoàng.

- Của Ngô Vĩnh Được: 01 điện thoại di động Nokia 105 màu xanh, lắp sim số thuê bao 0973.188.170.

Tiến hành khám phương tiện theo thủ tục hành chính đối với chiếc xe máy Yamaha Nouvo màu đen, biển kiểm soát : 29L5-198.49 do Nguyễn Huy Hoàng điều khiển, phát hiện tại hộc để đồ phía trước bên phải dưới ổ khóa xe có: 01 túi nilon màu trắng kích thước (1x2)cm bên trong có tinh thể màu trắng nghi là ma túy; 01 coóng thủy tinh đã qua sử dụng và 04 đoạn ống nhựa đều dài 12cm (trong đó có 01 ống màu trắng, 01 ống màu tím, 01 ống màu hồng và 01 ống màu vàng).

Tổ công tác đã lập biên bản tạm giữ, niêm phong vật chứng rồi đưa các đối tượng về trụ sở để tiếp tục làm việc.

Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Đông Anh đã ra Quyết định trưng cầu giám định đối với số vật chứng thu giữ trong hộc để đồ của xe máy do Nguyễn Huy Hoàng điều khiển.

Tại bản Kết luận giám định số 297/KLGD-PC09 ngày 07 tháng 01 năm 2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội, kết luận: Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilon kích thước (1x2)cm là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng 0,470 gam; 01 coóng thủy tinh có dính ma túy loại Methamphetamine.

Kết quả đấu tranh ban đầu, Ngô Vĩnh Đ khai nhận có giao dịch mua bán ma túy với đối tượng Nguyễn Kim L (là chủ quán tắm quất ở khu vực gần Nhà máy xich láp Đông Anh), L bảo H mang ma túy giao cho Đ. Nguyễn Huy H khai Nguyễn Kim L là bạn gái của H và có nhờ H ra gặp Đ để cầm tiền về cho L.

Căn cứ vào tài liệu thu thập được, cơ quan Công an đã mời Nguyễn Kim L đến làm việc và tạm giữ của Luyến: 01 điện thoại di động Iphone màu trắng, lắp sim số thuê bao 0969.118.063; 01 Giấy chứng minh nhân dân mang tên Nguyễn Kim L và 01 Giấy chứng nhận đăng ký của xe máy, biển kiểm soát: 29L5-198.49.

Tại Cơ quan điều tra:

- Ngô Vĩnh Đ khai: Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 29 tháng 12 năm 2020, Ngô Vĩnh Đ đang ngồi uống nước cùng Nguyễn Thị L tại khu vực cổng Bệnh viện Bắc Thăng Long thuộc thôn Kinh Nỗ, xã Uy Nỗ, huyện Đông Anh, Hà Nội thì có nhu cầu sử dụng ma túy “đá”. Được đã sử dụng số điện thoại 0973.188.170 của Được gọi đến số điện thoại 0969.118.063 của Nguyễn Kim L hỏi mua 500.000 đồng ma túy “đá” và 01 coóng thủy tinh, đồng thời bảo Luyến mang đến cổng Bệnh viện Bắc Thăng Long cho Đ, L đồng ý. Sau đó, L nhắn tin cho Đ số điện thoại của bạn trai L là Nguyễn Huy H và tả đặc điểm nhận dạng của Hoàng cùng phương tiện H sử dụng để mang ma túy ra cho Đ. Đến khoảng 20 giờ cùng ngày, Đ thấy có 01 nam giới có đặc điểm giống như L tả là Nguyễn Huy H, đi xe máy Yamaha Nouvo đến khu vực trước cổng Bệnh viện Bắc Thăng Long, Được ra gặp H và có hỏi H “hàng của anh đâu”, H có chỉ xuống vị trí hộc để đồ bên phải phía dưới ổ khóa và nói “hàng của anh đây”, Đ hiểu là ma túy và coóng đang để ở trong hộc để đồ của xe, Đ có hỏi H hết bao nhiêu tiền thì H nói “đồ thì 500.000 đồng, coóng và ống hút đúng ra là 150.000 đồng nhưng thôi lấy 100.000 đồng, tất cả là 600.000 đồng”. Đ đồng ý và đưa cho H 600.000 đồng. Khi H vừa cầm tiền, đang đếm thì đúng lúc này lực lượng Công an đến kiểm tra phát hiện ma túy, coóng thủy tinh và ống hút trong hộc để đồ xe máy của H. Ngoài ra, Ngô Vĩnh Đ còn khai nhận trước đó vào ngày 26 tháng 12 năm 2020, Được đã mua của L 01 túi ma túy “đá” với giá 500.000 đồng, cũng tại khu vực cổng Bệnh viện Bắc Thăng Long. Việc mua bán ma túy ngày 26 tháng 12 năm 2020 không có ai chứng kiến (Bút lục số: 168, 169, 171).

- Nguyễn Thị L khai nhận phù hợp với lời khai của Ngô Vĩnh Đ và khai: L không biết việc Đ mua ma túy để sử dụng. Khi L và Đ đang ngồi uống nước, thì L có nghe thấy Đ gọi điện thoại cho ai đó bảo “để cho anh cái 5”. Một lúc sau, thấy có H đi xe máy Nouvo đến. Khi Được đi ra gặp H, L cũng đi theo đứng cạnh Đ nên nghe và chứng kiến cuộc nói chuyện giữa Đ và H trước khi bị kiểm tra (Bút lục số: 180-187).

- Nguyễn Huy H không thừa nhận mang ma túy đi bán cho L và khai: Hoàng có quen biết và có mối quan hệ tình cảm Nguyễn Kim L được khoảng một năm nay, thì thoảng H có đến ở với L tại nhà L thuê ở Tổ x, thị trấn Đông Anh. H và L đã nhiều lần sử dụng ma túy với nhau tại nhà của L. Lần gần nhất H cùng L sử dụng ma túy là vào chiều ngày 26 tháng 12 năm 2020, tại nhà L. Các lần sử dụng ma túy này đều do H đi mua ma túy ở khu vực thị xã Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh (không nhớ địa điểm và đối tượng bán ma túy) và mang đến để cả hai cùng sử dụng. Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 29 tháng 12 năm 2020, Nguyễn Kim L có nhờ H đi đến cổng Bệnh

viện Bắc Thăng Long gặp Ngô Vĩnh Đ để lấy tiền cho L (tiền gì thì L không nói cho H biết), H đồng ý và sử dụng xe máy Yamaha Nouvo màu đen, biển kiểm soát : 29L5-198.49 đi đến cổng Bệnh viện Bắc Thăng Long. Đến nơi, H thấy Đ đi cùng Nguyễn Thị L ra gặp H, Đ đưa cho H 600.000 đồng, H vừa cầm tiền thì bị lực lượng Công an đến kiểm tra phát hiện trong hộc xe máy H điều khiển có 01 coóng thủy tinh, 01 túi nilon bên trong có chứa tinh thể màu trắng và 04 ống hút. H không biết những đồ vật trên là của ai. Bản thân H không bán ma túy cho Đ (Bút lục số: 147-162).

Tại lời khai ngày 16 tháng 04 năm 2021, Nguyễn Huy H vẫn không thừa nhận hành vi giúp sức cho L bán trái phép chất ma túy cho Đ và khai: Trong quá trình làm việc với cơ quan Công an ngày 29 tháng 12 năm 2020 và ngày 30 tháng 12 năm 2020, H bị cán bộ Công an dùng gậy cao su đánh vào chân, đùi và tay. H không biết tên người đánh và cũng không có ai chứng kiến việc này. Việc H bị đánh thì H không có yêu cầu đề nghị gì và cũng không ảnh hưởng đến lời khai của H với cơ quan Công an.

- Tại cơ quan Công an , vào các ngày 29 tháng 12 năm 2020 (gồm 02 lời khai) và 30 tháng 12 năm 2020 (gồm 02 lời khai), Nguyễn Kim L khai: L và Nguyễn Huy H có mối quan hệ tình cảm, H thi thoảng có đến ở với L tại nhà L thuê ở Tổ x, thị trấn Đông Anh. Trước ngày bị bắt khoảng 20 ngày, L có biết H mua ma túy về sử dụng và có bán cho khách có nhu cầu . Ngày 25 tháng 12 năm 2020, khi L và H đang ở nhà của L thì L đưa cho H 600.000 đồng để H đi mua ma túy “đá” về cùng nhau sử dụng, H đồng ý và cầm tiền đi mua ma túy (H mua ở đâu thì L không biết). Sau khi mua được ma túy, H mang về đưa cho L, L cầm và bỏ một phần ma túy ra sử dụng cùng H , số ma túy còn lại L cất giấu trong nhà . Đến khoảng 18 giờ ngày 26 tháng 12 năm 2020, L nhận được điện thoại từ số 0973.188.170 của Ngô Vĩnh Đ gọi đến số 0969.118.063 của L, đặt vấn đề mua 300.000 đồng tiền ma túy “đá” và hẹn L mang đến khu vực Bệnh viện Bắc Thăng Long cho Đ, L đồng ý. Sau đó, L để 01 túi ma túy “đá” (lấy từ số ma túy còn thừa mà L cất giấu) vào hộc để đồ phía dưới ổ khóa xe máy biển kiểm soát 29L5-198.49 của L và đi đến cổng Bệnh viện Bắc Thăng Long gặp Được, tại đây L đã bán cho Đ 01 túi ma túy “đá” với giá 400.000 đồng.

Đến khoảng 18 giờ 30 phút ngày 29 tháng 12 năm 2020, khi L đang ở nhà thì tiếp tục nhận được điện thoại của Đ, đặt vấn đề mua 500.000 đồng tiền ma túy “đá” và 01 coóng thủy tinh, đồng thời hẹn L mang đến khu vực Bệnh viện Bắc Thăng Long giao cho Đ, L đồng ý. Sau đó, L gọi điện cho Nguyễn Huy H bảo H về nhà L để mang coóng và ma túy ra cho Đ. Khi H về đến nơi, L cất 01 túi ma túy “đá” vào hộc để đồ phía bên phải dưới khóa xe máy biển kiểm soát 29L5-198.49 của L (lúc này L chưa nói cho H biết L cất ma túy ở vị trí đó), đưa cho H 01 coóng thủy tinh cùng 04 đoạn ống nhựa và cho H số điện thoại của Đ để H liên lạc với Đ. Khi H cầm theo coóng, ống nhựa L đưa và điều khiển xe máy của L đi đến điểm hẹn với Đ thì đồng thời lúc này, L nhắn tin cho Đ để miêu tả đặc điểm của H và phương tiện H sử dụng cho Đ biết. Khi H vừa đi khỏi nhà, L có gọi điện cho H để nói cho H biết L

cất ma túy ở trong hộc để đồ ở xe máy và dặn H đưa ma túy và coóng cho Đ rồi cầm tiền về cho L. L ở nhà đợi thì không thấy H về, sau đó có lực lượng Công an đến mời L về trụ sở để làm việc (Bút lục số: 105-111; 123, 124, 125).

Tuy nhiên, sau đó tại các lời khai ngày 04 tháng 01 năm 2021, ngày 07 tháng 01 năm 2021, ngày 29 tháng 01 năm 2021 và ngày 18 tháng 03 năm 2021, L thay đổi lời khai, không thừa nhận việc bán ma túy cho Đ. L khai vào ngày 29 tháng 12 năm 2020, L chỉ đưa cho H 01 coóng thủy tinh để H mang ra cho Đ rồi cầm 600.000 đồng tiền Đ vay của L về cho L. L cũng không bán ma túy cho Đ lần nào cũng như chưa bán ma túy cho bất cứ ai (Bút lục số: 113-120; 126-129). Nhưng đến ngày 19 tháng 03 năm 2021, Nguyễn Kim L lại một lần nữa thay đổi lời khai, L thừa nhận có giao dịch mua bán ma túy với Đ vào ngày 29 tháng 12 năm 2020 và khai: Sáng ngày 25 tháng 12 năm 2020, khi L và H đang ở nhà số 8, Tổ x, thị trấn Đông Anh, huyện Đông Anh, Hà Nội, L có đưa cho H 600.000 đồng để H về mua bánh sinh nhật cho con của H, H cầm tiền và đi về, đến chiều ngày 26 tháng 12 năm 2020, H quay lại nhà của L có bỏ ma túy ra và rủ L cùng sử dụng (ma túy do đâu mà H có thì L không biết), L đồng ý và cùng H sử dụng ma túy, còn một ít ma túy chưa sử dụng trong túi nilon L cất đi để lúc khác sử dụng. Đến khoảng 18 giờ ngày 29 tháng 12 năm 2020, Luyện có nhận được điện thoại của Ngô Vĩnh Đ gọi đến hỏi mua 500.000 đồng ma túy “đá” và coóng để sử dụng, Đ bảo L mang đến cổng Bệnh viện Bắc Thăng Long cho Đ, L đồng ý. Sau khi giao dịch qua điện thoại với Đ xong, L gọi điện thoại cho H bảo về nhà L có việc, trong khi chờ H về L lấy 01 coóng thủy tinh, 04 đoạn ống hút bằng nhựa và 01 túi ma túy “đá” ngày 26 tháng 12 năm 2020 sử dụng cùng với H nhưng chưa hết cho vào 01 túi nilon. Khi H về đến nơi, L đưa cho H 01 túi nilon bên trong có 01 túi ma túy “đá”, coóng, ống hút và bảo H mang ra cổng Bệnh viện Bắc Thăng Long cho Đ, rồi mang tiền về cho L, H đồng ý. Sau đó, H điều khiển xe máy Yamaha Nouvo biển kiểm soát : 29L5-198.49 đi. Khi H vừa đi khỏi, L có nhắn tin cho H số điện thoại của Đ để hai bên tiện liên lạc và nhắn tin cho Đ số điện thoại của H cùng đặc điểm nhận dạng và phương tiện H sử dụng. Sau khi H đi được khoảng 15 phút thì có lực lượng Công an đến mời L về trụ sở để làm việc. Ngoài lần bán ma túy trên cho Đ, L không bán ma túy cho Đ lần nào và cũng không bán ma túy cho bất kỳ ai khác (Bút lục số: 121, 122, 130).

Đối với Ngô Vĩnh Đ có hành vi đặt mua ma túy của L với mục đích sử dụng, ngoài ra không có mục đích nào khác, Cơ quan điều tra đã trích sao các tài liệu liên quan đến hành vi vi phạm của Đ, bàn giao cho chính quyền địa phương nơi Đ cư trú để có biện pháp quản lý.

Đối với Nguyễn Thị L, quá trình điều tra xác định không liên quan đến vụ án, Cơ quan điều tra không đề cập xử lý.

Đối với nguồn gốc số ma túy thu giữ trong vụ án: Nguyễn Kim L khai là ma túy của Nguyễn Huy H mang đến từ ngày 26 tháng 12 năm 2020, H mua ma túy của ai, ở đâu thì L không biết. H khai số ma túy ngày 26 tháng 12 năm 2020, H mang đến nhà L, H và L đã sử dụng hết, số ma túy thu giữ trong xe máy H không biết là

của ai và không phải là ma túy của H, nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để tiếp tục mở rộng điều tra.

Đối với việc Đ khai ngoài lần mua ma túy của L ngày 29 tháng 12 năm 2020 bị phát hiện bắt giữ thì trước đó, H có mua 01 túi ma túy “đá” của L một lần vào ngày 26 tháng 12 năm 2020 với giá 500.000 đồng tại khu vực cổng Bệnh viện Bắc Thăng Long. Lời khai ban đầu của L xác định L có bán ma túy cho Đ vào ngày 26 tháng 12 năm 2020 tại khu vực Bệnh viện Bắc Thăng Long nhưng với giá là 400.000 đồng. Tuy nhiên sau đó, L thay đổi lời khai, không thừa nhận việc bán ma túy cho Đ vào ngày 26 tháng 12 năm 2020. Kết quả điều tra xác định, ngoài lời khai của Đ không còn tài liệu nào khác chứng minh nên không có cơ sở để kết luận L đã bán trái phép chất ma túy nhiều lần.

Đối với việc H không thừa nhận hành vi mang ma túy đi giao cho Đ và nhận tiền giúp cho Nguyễn Kim L. Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ gồm: Lời khai nhận của Nguyễn Kim L (Bút lục số: 105-111; 123, 124, 125, 121, 122, 130) đều xác định H có biết việc L nhờ H mang ma túy đi giao cho Đ và cầm tiền về cho L; Lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Ngô Vĩnh Đ (Bút lục số: 168, 169, 171); Lời khai của người làm chứng Nguyễn Thị L (Bút lục số: 180-187) đều xác định: Khi H gặp Được thì Đ có hỏi chỗ cất giấu ma túy và dụng cụ sử dụng ma túy, H đã chỉ cho Đ biết chỗ cất giấu rồi Đ đưa cho H tiền. Đ và L không quen biết H, không có mâu thuẫn gì với H; Lời khai của người chứng kiến: Nguyễn Đức T (Bút lục số: 188-190), Trần Đức Ngn (Bút lục số: 191-193) đều xác định: Khi lực lượng Công an kiểm tra chiếc xe máy biển kiểm soát: 29L5-198.49 do H điều khiển, có thu giữ ma túy và bộ dụng cụ sử dụng ma túy trong hộc để đồ phía trước bên phải. H không ký vào biên bản; Kết luận giám định số ma túy thu giữ trong xe máy do H điều khiển (Bút lục số 58); Kết quả thu giữ điện tín xác định H, L và Đ có liên lạc với nhau trước khi bị phát hiện (Bút lục số: 62, 64, 65), có đủ cơ sở để xác định Nguyễn Huy H có hành vi giúp sức cho Nguyễn Kim L bán trái phép chất ma túy cho Ngô Vĩnh Đ vào tối ngày 29 tháng 12 năm 2020.

Về việc H khai nhận bị cán bộ Công an đánh trong quá trình làm việc vào các ngày 29 và 30 tháng 12 năm 2020: Căn cứ vào kết quả ghi lời khai của Nguyễn Huy H trong suốt quá trình điều tra vụ án, H đều khai nhận không bị đánh đập hay bị ép buộc gì. Các lời khai của H là hoàn toàn tự nguyện nên việc ngày 16 tháng 04 năm 2021 H khai bị đánh là không có căn cứ.

Đối với 01 Giấy chứng minh nhân dân mang tên Nguyễn Kim L là giấy tờ tùy thân của L. Ngày 29 tháng 03 năm 2021, Cơ quan điều tra đã Quyết định xử lý vật chứng bàn giao cho gia đình L quản lý.

Đối với 01 xe máy Yamaha Nouvo, mang biển số 29L5-198.49, số khung: RLCN2B5607Y029219, số máy: 2B56029219 và 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy của xe Yamaha Nouvo, mang biển số 29L5-198.49 mang tên Nguyễn Hữu Q. Quá trình điều tra xác định chiếc xe trên được đăng ký mang tên Nguyễn Hữu Q, địa chỉ: Tổ 14, phường Phú Diễn, quận Bắc Từ Liêm, Hà Nội và không có trong cơ

sở dữ liệu xe máy vật chứng. Kết quả xác minh tại Công an phường xác định hiện anh Q vắng mặt tại nơi cư trú, chính quyền địa phương không biết anh Q đi đâu, làm gì. Tại cơ quan điều tra, Nguyễn Kim L khai chiếc xe máy trên là của Luyến mua và nhờ Nguyễn Hữu Q (Sinh năm 1974, Luyến chỉ nhớ địa chỉ cũ của Q là ở thôn Kiều Mai, xã Phú Diễn, huyện Từ Liêm, Hà Nội) đăng ký chính chủ, ngoài lời khai của L không có tài liệu nào khác thể hiện chiếc xe thuộc quyền sở hữu của L. Quá trình điều tra, chưa xác định được chủ sở hữu hợp pháp của chiếc xe, Cơ quan điều tra tách phần tài liệu liên quan đến chiếc xe tiếp tục xác minh làm rõ sau.

Đối với 01 điện thoại di động Iphone 7 màu trắng, số thuê bao: 0969.118.063 (tạm giữ của Nguyễn Kim L); 01 điện thoại di động Iphone 6 màu trắng, số thuê bao: 0963.238.041 và số tiền 600.000 đồng (tạm giữ của Nguyễn Huy H), 01 điện thoại di động Nokia 105 màu xanh, số thuê bao: 0973.188.170 (tạm giữ của Ngô Vĩnh Đ) và 0,450 gam ma túy loại Methamphetamine còn lại sau giám định, 01 coóng thủy tinh có dính ma túy loại Methamphetamine và 04 ống nhựa màu (trắng, tím, vàng, hồng) là tang vật của vụ án, chuyển Tòa án nhân dân huyện Đông Anh giải quyết theo thẩm quyền.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo Nguyễn Kim L khai nhận: 0,450 gam Methamphetamine, 01 coóng thủy tinh và 04 ống nhựa cơ quan Công an thu giữ ngày 29 tháng 12 năm 2020 trong hộc để đồ bên dưới ổ khóa điện xe Yamaha biển kiểm soát 29L5-198.49 do Nguyễn Huy H điều khiển là của bị cáo. Bị cáo có nói cho H biết việc mang ma túy, coóng thủy tinh và ống nhựa đi bán cho Ngô Vĩnh Đ với giá 600.000 đồng và mang tiền về đưa cho bị cáo. Số ma túy bị cáo và H bán cho Đ và bị thu giữ ngày 29 tháng 12 năm 2020 là của H mang đến nhà bị cáo sử dụng từ ngày 26 tháng 12 năm 2020 nhưng chưa hết. Chiếc điện thoại di động Iphone màu trắng, lắp sim số thuê bao 0969.118.063 là của bị cáo dùng vào việc liên lạc với H và Đ để mua bán ma túy.

- Bị cáo Nguyễn Huy H khai nhận việc mang ma túy đi bán cho Ngô Vĩnh Đ và nhận 600.000 đồng của Đ mang về là do được L nhờ. Số ma túy là 0,450 gam Methamphetamine, 01 coóng thủy tinh và 04 ống nhựa bị cơ quan Công an thu giữ là của bị cáo L. Chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu trắng, lắp sim số thuê bao 0963.238.041 là của bị cáo sử dụng vào việc liên lạc với Nguyễn Kim L và Ngô Vĩnh Đ.

Tại Bản cáo trạng số 76/CT-VKSĐA ngày 19 tháng 04 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội đã truy tố: Các bị cáo Nguyễn Kim L và Nguyễn Huy H về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Khoảng 20h00' ngày 29 tháng 12 năm 2020, tại khu vực cổng Bệnh viện Bắc Thăng Long thuộc: Thôn Kín Nỗ, xã Uy Nỗ, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội, Nguyễn Huy H mang 0,450 gam Methamphetamine, 01 coóng thủy tinh và 04 ống nhựa đến bán cho Ngô Vĩnh Đ được lấy tiền 600.000 đồng theo thỏa thuận giữa

Nguyễn Kim L và Đ trước đó. Hành vi của các bị cáo L và H đã có đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Do đó, Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

\* Về hình phạt chính:

- Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt:

+ Bị cáo Nguyễn Kim L từ 30 đến 36 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

+ Bị cáo Nguyễn Huy H từ 30 tháng đến 36 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

\* Về hình phạt bổ sung: Không phạt tiền các bị cáo vì các bị cáo nghiện ma túy, kinh tế khó khăn.

\* Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

+ Tịch thu sung công quỹ Nhà nước: 03 điện thoại và 600.000 đồng thu giữ của các bị cáo và Ngô Vĩnh Đ.

+ Tịch thu tiêu hủy 0,450 gam ma túy loại Methamphetamine (sau giám định); 01 coóng thủy tinh và 04 đoạn ống hút thu giữ của các bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Đông Anh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội vì chẳng những đã xâm phạm trực tiếp đến chính sách quản lý độc quyền Nhà nước về chất ma túy, mà còn là nguyên nhân gây ra các loại tội phạm và tệ nạn xã hội nghiêm trọng khác như : Trộm cắp, Cướp tài sản, vv... Làm hủy hoại sức khỏe, nhân cách con người, đặc biệt là căn bệnh truyền nhiễm thế kỷ HIV/AIDS’. Các bị cáo đều nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng do động cơ tham lam tư lợi, ý thức coi thường pháp luật nên cố tình phạm tội.

Vụ án có tính chất đồng phạm giản đơn, trong đó bị cáo Nguyễn Kim L có vai trò chính, là người chủ động trực tiếp giao dịch việc mua bán trái phép chất ma túy và dụng cụ sử dụng ma túy với Ngô Vĩnh Đ; Bị cáo Nguyễn Huy H là đồng phạm giúp sức trong việc mang ma túy, dụng cụ sử dụng ma túy đi giao cho Ngô Vĩnh Đ



và nhận tiền của Được. Hành vi của các bị cáo đã phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

*“Điều 251. Tội mua bán trái phép chất ma túy*

*1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm”.*

Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo L thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; có bố đẻ được Nhà nước tặng thưởng Huân chương chiến sỹ vẻ vang hạng Nhì, Ba; Huân chương kháng chiến chống Mỹ cứu nước hạng Ba là cơ sở áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 để giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Tại phiên tòa, bị cáo H khai nhận tội, có thái độ ăn năn hối cải; Bị cáo có thời gian phục vụ trong quân đội tại bán đảo Cam Ranh từ năm 1998 đến năm 2001; Có bố đẻ được Nhà nước tặng thưởng Huy chương kháng chiến chống Mỹ cứu nước hạng Nhất là cơ sở áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 để giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Xét tính chất, mức độ và vai trò phạm tội của các bị cáo, cần áp dụng mức hình phạt đối với bị cáo L nghiêm khắc hơn so với bị cáo H và tiếp tục cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục, cải tạo các bị cáo nói riêng và góp phần vào đấu tranh, phòng ngừa chung.

### **[3]. Về hình phạt bổ sung:**

*Khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 quy định: “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng...”.*

Xét các bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, kinh tế khó khăn nên không phạt tiền các bị cáo.

### **[4]. Về vật chứng vụ án:**

[4.1]. Đối với 03 chiếc điện thoại di động và 600.000 đồng thu giữ của các bị cáo và Ngô Vĩnh Đ là các vật chứng của vụ án, được xác định là phương tiện sử dụng vào liên lạc, giao dịch mua bán trái phép chất ma túy và là tiền có được do phạm tội mà có nên tịch thu, sung vào ngân sách Nhà nước.

[4.2]. Đối với 0,450 gam ma túy loại Methamphetamine (sau giám định); 01 coóng thủy tinh và 04 đoạn ống hút thu giữ của các bị cáo là các vật chứng vụ án, được xác định là vật Nhà nước cấm lưu hành, không có giá trị nên tịch thu tiêu hủy.

**[5]. Về án phí:** Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo qui định của pháp luật.

**[6]. Về quyền kháng cáo:** Các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo qui định của pháp luật.

Quan điểm về việc giải quyết vụ án của Viện kiểm sát phù hợp với nhận định của Tòa án nên được chấp nhận.

*Vì các lẽ trên:*

## **QUYẾT ĐỊNH**

**Tuyên bố:** Các bị cáo: Nguyễn Kim L và Nguyễn Huy H phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

\* Về hình phạt chính:

- Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt:

+ Bị cáo **NGUYỄN KIM L 36** (Ba mươi sáu ) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ 30 tháng 12 năm 2020.

+ Bị cáo **NGUYỄN HUY H 30** (Ba mươi) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ 30 tháng 12 năm 2020.

\* Về hình phạt bổ sung: Không phạt tiền các bị cáo.

\* Về vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; Khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

- Tịch thu vào ngân sách Nhà nước:

+ 600.000đ (Sáu trăm ngàn đồng) thu giữ của bị cáo Nguyễn Huy H (Theo Giấy nộp tiền vào tài khoản ngày 20 tháng 04 năm 2021 của Công an huyện Đông Anh chuyển cho Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đông Anh tại Kho bạc Nhà nước huyện Đông Anh).

+ 01 điện thoại di động Iphone màu trắng, ốp lưng màu đỏ , số imei : 356561087364205, lắp sim số thuê bao 0969.118.063; số seri sim : 8984048008822849736 của bị cáo Nguyễn Kim L.

+ 01 điện thoại di động Iphone màu trắng, ốp lưng màu đen , số imei : 352017070938491, lắp sim số thuê bao 0963.238.041; số seri sim : 8984048000322192603 của bị cáo Nguyễn Huy H.

+ 01 điện thoại di động Nokia 105 màu xanh, số imei: 359002092933665, lắp sim số thuê bao 0973.188.170; số seri sim: 8984048008824236703 của Ngô Vĩnh Đ.

- Tịch thu tiêu hủy 0,450 gam ma túy loại Methamphetamine (sau giám định) đã được niêm phong trong phong bì dán kín có chữ ký của những người liên quan; 01 coóng thủy tinh và 04 đoạn ống hút (màu trắng, tím, vàng, hồng) đều dài khoảng 12cm.

(Tình trạng các vật chứng như trong biên bản giao nhận ngày 20 tháng 04 năm 2021 giữa Công an huyện Đông Anh và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đông Anh).

\* Về án phí: Căn cứ khoản 1, khoản 2 Điều 99 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc Nguyễn Kim Luyên và Nguyễn Huy Hoàng mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm vào ngân sách Nhà nước.

\* Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015: Các bị cáo Nguyễn Kim L và Nguyễn Huy H có quyền kháng cáo

trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Anh Ngô Vĩnh Đ có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hợp lệ về phần vật chứng có liên quan.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà**

*Nơi nhận:*

- Bị cáo;
- VKSND. thành phố Hà Nội;
- VKSND. huyện Đông Anh;
- Cơ quan điều tra Công an huyện Đông Anh;
- Thi hành án hình sự Công an huyện Đông Anh;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**Nguyễn Ngọc Lân**